HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA BÊ-LA-RÚT

VỀ CÔNG NHẬN LẪN NHAU CÁC VĂN BẰNG VỀ GIÁO DỤC, HỌC VỊ KHOA HỌC VÀ HỌC HÀM

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Bê-la-rút, dưới đây gọi tắt là "hai Bên";

Phù hợp với khuôn khổ luật pháp của các quốc gia hai Bên;

Mong muốn tăng cường mối quan hệ giữa hai nước và thắt chặt sự hiểu biết lẫn nhau;

Với sự tin tưởng rằng, việc trao đổi hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và khoa học sẽ thúc đẩy sự hợp tác chung giữa hai dân tộc;

Nhằm thiết lập những chuẩn mực về công nhận lẫn nhau các văn bằng về giáo dục, học vị khoa học và học hàm,

Đã thoả thuận những điều dưới đây:

Điều 1

Hiệp định này được áp dụng đối với các văn bằng quốc gia về giáo dục, công nhận học vị khoa học và học hàm được cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bê-la-rút.

Điều 2

Việc công nhận các văn bằng về giáo dục, học vị khoa học và học hàm được thực hiện phù hợp với các yêu cầu của pháp luật hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bê-la-rút.

Điều 3

Việc công nhận lẫn nhau các văn bằng được nói tới tại Điều 1 của Hiệp định này sẽ không được thực hiện trong trường hợp phát hiện trong những văn bằng có sự khác biệt cơ bản, không đáp ứng được những yêu cầu được quy định đối với từng trình độ học vấn, học vị khoa học và học hàm của mỗi Bên.

Điều 4

Văn bằng tốt nghiệp trung học cơ sở cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bê-la-rút, được công nhận lẫn nhau.

Điều 5

Văn bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bê-la-rút được công nhận lẫn nhau, và cho phép những người có văn bằng này được dự tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học trên lãnh thổ của hai Bên.

Điều 6

Văn bằng tốt nghiệp đào tạo nghề nghiệp do các trường chuyên nghiệp và dạy nghề của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp và bằng (chứng chỉ) tốt nghiệp đào tạo kỹ thuật – nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục kỹ thuật – dạy nghề tại nước Cộng hòa Bê-la-rút cấp, phù hợp với các ngành, nghề cùng loại hoặc tương đương và trình độ đào tạo được ghi trong các văn bằng này, được công nhận lẫn nhau.

Văn bằng được nói tại phần trên của Điều này cho phép người có văn bằng được dự tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học, nếu như văn bằng đó được công nhận tương đương với văn bằng tốt nghiệp trung học phổ thông nói tại Điều 5 của Hiệp định này.

Điều 7

Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trình độ "Kỹ thuật viên" cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp cấp tại nước Cộng hòa Bê-la-rút, phù hợp với các chuyên ngành đào tạo cùng loại hoặc tương đương được ghi trong các văn bằng này, được công nhận lẫn nhau.

Văn bằng được nói tại phần trên của Điều này cho phép người có văn bằng được dự tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học.

Điều 8

Bằng tốt nghiệp cơ sở giáo dục đại học trình độ "Cử nhân" cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bê-la-rút, phù hợp với các chuyên ngành đào tạo cùng loại hoặc tương đương được ghi trong các văn

bằng này, được công nhận lẫn nhau, nhằm mục đích cho phép người có văn bằng tiếp tục học bậc một của giáo dục đại học, hoặc trường hợp không có sự khác biệt cơ bản, được nhập học vào trình độ bậc hai của giáo dục đại học.

Điều 9

Bằng tốt nghiệp cơ sở giáo dục đại học với trình độ "Kỹ sư" cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và bằng tốt nghiệp cơ sở giáo dục đại học với trình độ chuyên môn đại học được cấp tại nước Cộng hòa Bê-la-rút, phù hợp với các chuyên ngành đào tạo cùng loại hoặc tương đương được ghi trong văn bằng này, được công nhận lẫn nhau.

Điều 10

Bằng tốt nghiệp cơ sở giáo dục đại học với trình độ "Thạc sĩ" cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và bằng tốt nghiệp cơ sở giáo dục đại học của nước Cộng hòa Bê-la-rút với trình độ học vấn "Thạc sĩ", phù hợp với các chuyên ngành đào tạo cùng loại hoặc tương đương được ghi trong các văn bằng này, được công nhận lẫn nhau.

Điều 11

Chứng chỉ do cơ sở giáo dục cấp sau khi kết thúc các khóa nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, được công nhận trên lãnh thổ của hai Bên, nhưng không làm cơ sở để công nhận bằng cấp về trình độ chuyên môn hay chuyên ngành.

Điều 12

Văn bằng đào tạo chuyển đổi do các cơ sở giáo dục cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bê-la-rút được công nhận lẫn nhau.

Điều 13

Các giai đoạn (thời hạn) đào tạo tại các cơ sở giáo dục của hai Bên được công nhận trên lãnh thổ mỗi Bên, với mục đích tiếp tục học ở trình độ (bậc học) tương ứng khi không có sự khác biệt cơ bản trong nội dung đào tạo của từng giai đoạn đã được công nhận. Trong trường hợp có sự khác biệt, hai Bên sẽ xác định khả năng công nhận từng khóa đào tạo riêng biệt.

Điều 14

Văn bằng công nhận học vị khoa học "Tiến sĩ" cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tương đương với văn bằng công nhận học vị khoa học "Phó Tiến sĩ" ("Candidat Nauk") do nước Cộng hòa Bê-la-rút cấp, được công nhận lẫn nhau.

Văn bằng công nhận học vị khoa học "Tiến sĩ Khoa học" ("Doctor Nauk") do nước Cộng hòa Bê-la-rút cấp, được công nhận tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tính tương đương của văn bằng công nhận các học vị khoa học được quy định phù hợp với pháp luật hiện hành của hai Bên.

Điều 15

Giấy chứng nhận chức danh "Phó Giáo sư" ("Associate Professor") và "Giáo sư" ("Professor") do cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp, tương đương với văn bằng chứng nhận học hàm "Phó Giáo sư" ("Dosent") và "Giáo sư" ("Professor") do Ủy ban công nhận bằng cấp cao cấp của nước Cộng hòa Bê-la-rút cấp, được công nhận lẫn nhau.

Điều 16

Việc công nhận lẫn nhau các văn bằng về giáo dục, học vị khoa học, học hàm được quy định từ điều 4 đến điều 15 của Hiệp định này không miễn cho người sở hữu một loại văn bằng khỏi trách nhiệm thực hiện các yêu cầu chung khác (ngoài điều kiện có văn bằng tương ứng), xuất trình khi dự tuyển vào trường học, xét cấp học vị khoa học, học hàm hay khi thực hiện các hoạt động nghề nghiệp trên lãnh thổ của hai Bên.

Điều 17

Để thực hiện các điều khoản của Hiệp định này, hai Bên sẽ cung cấp cho nhau những thông tin về các tiêu chí và quy trình công nhận các văn bằng về giáo dục, học vị khoa học, học hàm, cũng như sẽ kịp thời thông báo cho nhau những thay đổi trong hệ thống giáo dục của mình.

Hai Bên sẽ khuyến khích các mối liên hệ trực tiếp song phương giữa các cơ sở giáo dục của mỗi Bên nhằm mục đích phát triển sự hợp tác, đảm bảo việc công nhận văn bằng về giáo dục, giai đoạn đào tạo và các khóa đào tạo riêng biệt.

Điều 18

Khi thực hiện việc công nhận, hai Bên sẽ tuân theo các nguyên tắc tạo thuận lợi và đưa ra các chứng cứ của sự khác biệt, trong đó có tính đến mối quan hệ của các khuynh hướng đào tạo và kết quả đào tạo không theo tính truyền thống đối với hai Bên (nguyên tắc chứng minh tính không tương đồng và việc công nhận trình độ học vấn không theo tính truyền thống được xét bởi Công ước Lis-bon, mà nước Cộng hòa Bê-la-rút là một Bên tham gia).

Điều 19

Theo thoả thuận của hai Bên, Hiệp định này có thể có những sửa đổi, bổ sung và được thực hiện bằng các Nghị định thư riêng như là một bộ phận không thể tách rời của Hiệp định này.

Điều 20

Mọi tranh chấp nảy sinh trong khi thực hiện hoặc trong việc giải thích nội dung Hiệp định này sẽ được hai Bên giải quyết bằng cách thảo luận và đàm phán.

Điều 21

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị vô thời hạn.

Một trong hai Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định bằng cách thông báo bằng văn bản qua đường ngoại giao cho Bên kia về ý định chấm dứt

hiệu lực của Hiệp định. Hiệp định chấm dứt hiệu lực sau 12 tháng, kể từ ngày một trong hai Bên nhận được thông báo của Bên kia.

Làm tại Min-xcơ, ngày 27 tháng 9 năm 2007, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Bê-la-rút và tiếng Nga, các văn bản đều có giá trị pháp lý như nhau. Trường hợp có sự bất đồng trong việc giải thích Hiệp định, bản tiếng Nga sẽ được hai Bên dùng làm cơ sở.

THAY MẶT **CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA** **XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**THAY MẶT** **CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA** **BÊ-LA-RÚT**
	
Vũ Xuân Ninh **Đại sứ đặc mệnh toàn quyền** **nước CHXHCN Việt Nam** **tại nước Cộng hòa Bê-la-rút**	**Rát-cốp A.M.** **Bộ trưởng Bộ Giáo dục** **nước Cộng hòa Bê-la-rút**

СОГЛАШЕНИЕ

между Правительством Социалистической Республики Вьетнам и Правительством Республики Беларусь о взаимном признании документов об образовании, ученых степенях и ученых званиях

Правительство Социалистической Республики Вьетнам и Правительство Республики Беларусь, далее - Стороны,

действуя в рамках национальных законодательств государств Сторон,

стремясь укреплять отношения между двумя государствами и углублять взаимопонимание,

исходя из убеждения, что обмены в области образования и науки содействуют сотрудничеству между двумя народами,

стремясь установить нормы взаимного признания документов об образовании, ученых степенях и ученых званиях,

договорились о нижеследующем:

Статья 1

Настоящее Соглашение распространяется на документы государственного образца об образовании, о присуждении ученых степеней и присвоении ученых званий, которые выдаются в Социалистической Республике Вьетнам и в Республике Беларусь.

Статья 2

Признание документов об образовании, присуждении ученых степеней и присвоении ученых званий осуществляется в соответствии с требованиями действующих законодательств Социалистической Республики Вьетнам и Республики Беларусь.

Статья 3

Взаимное признание определенных в статье 1 настоящего Соглашения документов не может быть осуществлено в случае установления в них существенных различий, которые не отвечают предъявляемым требованиям к указанным образовательным уровням, ученым степеням и ученым званиям государства соответствующей Стороны.

Статья 4

Документы об общем базовом образовании, выданные в Социалистической Республике Вьетнам и в Республике Беларусь, взаимно признаются.

Статья 5

Документы об общем среднем образовании, выданные в Социалистической Республике Вьетнам и в Республике Беларусь, которые дают право их владельцам поступать в высшие учебные заведения на территории государств Сторон, взаимно признаются.

Статья 6

Документы о профессиональном образовании, выданные профессиональными училищами Социалистической Республики Вьетнам, и дипломы (аттестаты) об окончании обучения в учреждениях, обеспечивающих получение профессионально-технического образования, выданные в Республике Беларусь, в соответствии с указанными в них одинаковыми или подобными профессиями и уровнями квалификации, взаимно признаются.

Документы об образовании, указанные в первой части настоящей статьи, дают право на поступление в высшие учебные заведения, если они могут быть приравнены к документам, указанным в статье 5 настоящего Соглашения.

Статья 7

Дипломы об окончании техникумов по образовательно-квалификационному уровню “техник”, выданные в Социалистической Республике Вьетнам, и дипломы о среднем специальном образовании, выданные в Республике Беларусь, в соответствии с указанными в них одинаковыми или подобными специальностями, взаимно признаются.

Дипломы, указанные в первой части настоящей статьи, дают право на поступление в высшие учебные заведения.

Статья 8

Дипломы об окончании обучения в высших учебных заведениях по образовательно-квалификационному уровню “бакалавр”, выданные в Социалистической Республике Вьетнам и в Республике Беларусь в целях

продолжения обучения на первой ступени высшего образования, или при отсутствии существенных отличий, для поступления для обучения на вторую ступень высшего образования, в соответствии с указанными в них одинаковыми или подобными специальностями, взаимно признаются.

Статья 9

Дипломы об окончании обучения в высших учебных заведениях с присвоением квалификации “инженер”, выданные в Социалистической Республике Вьетнам, и дипломы об окончании обучения в высших учебных заведениях, ведущие к получению квалификации высшего образования и выданные в Республике Беларусь, в соответствии с указанными в них одинаковыми или подобными специальностями, взаимно признаются.

Статья 10

Дипломы об окончании обучения в высших учебных заведениях с присвоением квалификации “магистр”, выданные в Социалистической Республике Вьетнам, и дипломы об окончании обучения в высших учебных заведениях с присвоением академичкой степени “магистр”, выданные в Республике Беларусь, в соответствии с указанными в них одинаковыми или подобными специальностями, взаимно признаются.

Статья 11

Документы, выданные учебными заведениями после окончания курсов повышения квалификации, признаются на территории государств

Сторон, но не могут быть основанием для получения образовательно-квалификационного уровня или специальности.

Статья 12

Документы о переподготовке, выданные учебными заведениями в Социалистической Республике Вьетнам и в Республике Беларусь, взаимно признаются.

Статья 13

Периоды (срок) обучения в учебных заведениях государств Сторон признаются в государствах Сторон с целью продолжения обучения на соответствующем образовательном уровне (ступени) при отсутствии существенных отличий в содержании образования признаваемого периода. При наличии существенных отличий Стороны определяют возможность признания отдельных изученных курсов.

Статья 14

Документы о присуждении ученой степени “доктор”, выданные в Социалистической Республике Вьетнам, соответствуют документам о присуждении ученой степени “кандидат наук”, выданным в Республике Беларусь, и взаимно признаются.

Документы об присуждении ученой степени “доктор наук”, выданные в Республике Беларусь, признаются в Социалистической Республике Вьетнам.

Эквивалентность документов о присуждении ученых степеней устанавливается в соответствии с действующими законодательствами государств Сторон.

Статья 15

Документы о присвоении ученых званий “доцент” и “профессор”, выданные уполномоченным органом Социалистической Республики Вьетнам, соответствуют документам о присвоении ученых званий “доцент” и “профессор”, выданным Высшей аттестационной комиссией Республики Беларусь, и взаимно признаются.

Статья 16

Предусмотренное статьями 4 – 15 настоящего Соглашения взаимное признание документов об образовании, ученых степенях и ученых званиях не освобождает владельца документа от обязанности выполнять иные общие требования (кроме условий, касающихся наличия соответствующего документа), которые предъявляются при поступлении в учебное заведение, соискании ученой степени, ученого звания или при осуществлении профессиональной деятельности на территории государств Сторон.

Статья 17

Для выполнения положений настоящего Соглашения Стороны будут предоставлять друг другу информацию о критериях и процедуре признания документов об образовании, ученых степенях и ученых

званиях, а также будут своевременно сообщать об изменениях в их системах образования.

Стороны будут поощрять прямые двусторонние контакты учебных заведений Сторон в целях развития сотрудничества, обеспечения признания документов об образовании, периодов обучения и отдельных курсов.

Статья 18

При осуществлении процедур признания Стороны будут руководствоваться принципами благоприятствования и доказывания существенных отличий, в том числе в отношении нетрадиционных для государств Сторон направлений обучения и его результатов (принцип доказывания несоответствия и признание нетрадиционных квалификаций предусмотрены Лиссабонской Конвенцией, стороной которой является Республика Беларусь).

Статья 19

По взаимному согласию Сторон в настоящее Соглашение могут быть внесены изменения и дополнения, которые будут оформляться отдельными протоколами и являться его неотъемлемой частью.

Статья 20

Все споры, возникающие при применении или толковании настоящего Соглашения будут разрешаться Сторонами путем консультаций и переговоров.

Статья 21

Настоящее Соглашение заключается на неопределенный срок и вступает в силу с даты его подписания.

Каждая из Сторон может прекратить действие настоящего Соглашения путем направления по дипломатическим каналам письменного уведомления другой Стороне о своем намерении прекратить его действие. Соглашение прекращает свое действие через 12 месяцев после получения другой Стороной соответствующего уведомления.

Совершено в городе Минске "27" сентября 2007 года в двух экземплярах, каждый на вьетнамском, белорусском и русском языках, при этом все тексты являются аутентичными. В случае возникновения расхождений в толковании Стороны будут руководствоваться текстом на русском языке.

За Правительство
Социалистической Республики
Вьетнам

Ву Суан Нинь
Чрезвычайный и Полномочный Посол
Социалистической Республики Вьетнам
в Республике Беларусь

За Правительство
Республики Беларусь

Радков А. М.
Министр Образования
Республики Беларусь

ПАГАДНЕННЕ

паміж Урадам Сацыялістычнай Рэспублікі В'етнам і Урадам Рэспублікі Беларусь аб узаемным прызнанні дакументаў аб адукацыі, вучоных ступенях і вучоных званнях

Урад Сацыялістычнай Рэспублікі В'етнам і Урад Рэспублікі Беларусь, у далейшым – Бакі,

якія дзейнічаюць у рамках нацыянальных заканадаўстваў дзяржаў Бакоў,

імкнучыся ўмацоўваць адносіны паміж дзвюма дзяржавамі і паглыбляць узаемаразуменне,

зыходзячы з перакананння, што абмены ў галіне адукацыі і навукі садзейнічаюць супрацоўніцтву паміж двума народамі,

імкнучыся ўстанавіць нормы ўзаемнага прызнання дакументаў аб адукацыі, вучоных ступенях і вучоных званнях,

дамовіліся аб ніжэйпададзеным:

Артыкул 1

Дадзенае Пагадненне распаўсюджваецца на дакументы дзяржаўнага ўзору аб адукацыі, аб прысуджэнні вучоных ступеней і прысваенні вучоных званняў, якія выдаюцца ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам і ў Рэспубліцы Беларусь.

Артыкул 2

Прызнанне дакументаў аб адукацыі, прысуджэнні вучоных ступеней і прысваенні вучоных званняў ажыццяўляецца ў адпаведнасці з

патрабаваннямі дзеючых заканадаўстваў Сацыялістычнай Рэспублікі В'етнам і Рэспублікі Беларусь.

Артыкул 3

Узаемнае прызнанне дакументаў, вызначаных ў артыкуле 1 дадзенага Пагаднення, не можа быць ажыццёўлена ў выпадку вызначэння ў іх істотных адрозненняў, якія не адпавядаюць патрабаванням, што прад'яўляюцца да ўказаных адукацыйных узроўняў, вучоных ступеней і вучоных званняў дзяржавы адпаведнага Боку.

Артыкул 4

Дакументы аб агульнай базавай адукацыі, выдадзеныя ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам і ў Рэспубліцы Беларусь, узаемна прызнаюцца.

Артыкул 5

Дакументы аб агульнай сярэдняй адукацыі, выдадзеныя ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам і ў Рэспубліцы Беларусь, якія даюць іх уладальнікам права на паступленне ў вышэйшыя навучальныя ўстановы на тэрыторыі дзяржаў Бакоў, узаемна прызнаюцца.

Артыкул 6

Дакументы аб прафесійнай адукацыі, выдадзеныя прафесіянальнымі вучылішчамі Сацыялістычнай Рэспублікі В'етнам, і дыпломы (атэстаты) аб заканчэнні навучання ва ўстановах, якія забяспечваюць атрыманне прафесійна-тэхнічнай адукацыі, выдадзеныя ў Рэспубліцы Беларусь, у адпаведнасці з указанымі ў іх аднолькавымі або падобнымі прафесіямі і ўзроўнямі кваліфікацыі, узаемна прызнаюцца.

Дакументы аб адукацыі, указаныя ў першай частцы дадзенага артыкула, даюць права на паступленне ў вышэйшыя навучальныя ўстановы ў выпадку, калі яны могуць быць прыраўнаваны да дакументаў, указаных ў артыкуле 5 дадзенага Пагаднення.

Артыкул 7

Дыпломы аб заканчэнні тэхнікумаў па адукацыйна-кваліфікацыйнаму ўзроўню "тэхнік", выдадзеныя ў Сацыялістычнай Рэспублікі В'етнам, і дыпломы аб сярэдняй спецыяльнай адукацыі, выдадзеныя ў Рэспубліцы Беларусь, у адпаведнасці з указанымі ў іх аднолькавымі або падобнымі спецыяльнасцямі, узаемна прызнаюцца.

Дыпломы, указаныя ў першай частцы дадзенага артыкула, даюць права на паступленне ў вышэйшыя навучальныя ўстановы.

Артыкул 8

Дыпломы аб заканчэнні навучання ў вышэйшых навучальных установах па адукацыйна-кваліфікацыйнаму ўзроўню "бакалаўр", выдадзеныя ў Сацыялістычнай Рэспублікі В'етнам і ў Рэспубліцы Беларусь у мэтах працягу навучання на першай ступені вышэйшай

адукацыі або, пры адсутнасці істотных адрозненняў, для паступлення для навучання на другую ступень вышэйшай адукацыі ў адпаведнасці з указанымі ў іх аднолькавымі або падобнымі спецыяльнасцямі, узаемна прызнаюцца.

Артыкул 9

Дыпломы аб заканчэнні навучання ў вышэйшых навучальных установах з прысваеннем кваліфікацыі "інжынер", якія выдадзены ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам, і дыпломы аб заканчэнні навучання ў вышэйшых навучальных установах, якія вядуць да атрымання кваліфікацыі вышэйшай адукацыі і выдадзены ў Рэспубліцы Беларусь, у адпаведнасці з указанымі ў іх аднолькавымі або падобнымі спецыяльнасцямі, узаемна прызнаюцца.

Артыкул 10

Дыпломы аб заканчэнні навучання ў вышэйшых навучальных установах з прысваеннем кваліфікацыі "магістр", выдадзеныя ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам, і дыпломы аб заканчэнні навучання ў вышэйшых навучальных установах з прысваеннем акадэмічнай ступені "магістр", выдадзеныя ў Рэспубліцы Беларусь, у адпаведнасці з указанымі ў іх аднолькавымі або падобнымі спецыяльнасцямі, узаемна прызнаюцца.

Артыкул 11

Дакументы, выдадзеныя навучальнымі ўстановамі пасля заканчэння курсаў павышэння кваліфікацыі, прызнаюцца на тэрыторыі дзяржаў Бакоў, але не могуць быць падставай для атрымання адукацыйна-кваліфікацыйнага ўзроўню або спецыяльнасці.

Артыкул 12

Дакументы аб перападрыхтоўцы, выдадзеныя навучальнымі ўстановамі ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам і ў Рэспубліцы Беларусь, узаемна прызнаюцца.

Артыкул 13

Перыяды (тэрмін) навучання ў навучальных установах дзяржаў Бакоў прызнаюцца ў дзяржавах Бакоў з мэтай працягу навучання на адпаведным адукацыйным узроўні (ступені) пры адсутнасці істотных адрозненняў у змесце адукацыі прызнаваемага перыяду. Пры наяўнасці істотных адрозненняў Бакі вызначаюць магчымасць прызнання асобных вывучаных курсаў.

Артыкул 14

Дакументы аб прысуджэнні вучонай ступені "доктар", выдадзеныя ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В'етнам, адпавядаюць дакументам аб прысуджэнні вучонай ступені "кандыдат навук", выдадзеным у Рэспубліцы Беларусь, і ўзаемна прызнаюцца.

Дакументы аб прысуджэнні вучонай ступені “доктар навук”, выдадзеныя ў Рэспубліцы Беларусь, прызнаюцца ў Сацыялістычнай Рэспубліцы В’етнам.

Эквівалентнасць дакументаў аб прысуджэнні вучоных ступеней устанаўліваецца ў адпаведнасці з дзеючымі заканадаўствамі дзяржаў Бакоў.

Артыкул 15

Дакументы аб прысуджэнні вучоных званняў “дацэнт” і “прафесар”, выдадзеныя упаўнаважаным органам Сацыялістычнай Рэспублікі В’етнам, адпавядаюць дакументам аб прысуджэнні вучоных званняў “дацэнт” і “прафесар”, выдадзеным Вышэйшай атэстацыйнай камісіяй Рэспублікі Беларусь, і ўзаемна прызнаюцца.

Артыкул 16

Прадугледжанае артыкуламі 4–15 дадзенага Пагадзення ўзаемнае прызнанне дакументаў аб адукацыі, вучоных ступенях і вучоных званнях не вызваляе ўладальніка дакумента ад абавязку выконваць іншыя агульныя патрабаванні (акрамя ўмоў, якія датычаць наяўнасці адпаведнага дакумента), якія прад’яўляюцца пры паступленні ў навучальную ўстанову, саісканні вучонай ступені, вучонага звання або пры ажыццяўленні прафесіянальнай дзейнасці на тэрыторыі дзяржаў Бакоў.

Артыкул 17

Для выканання палажэнняў дадзенага Пагаднення Бакі будуць прадастаўляць адзін аднаму інфармацыю аб крытэрыях і працэдуры прызнання дакументаў аб адукацыі, вучоных ступенях і вучоных званнях, а таксама будуць своечасова паведамляць аб змяненнях у іх сістэмах адукацыі.

Бакі будуць заахвочваць прамыя двухбаковыя кантакты навучальных устаноў Бакоў у мэтах развіцця супрацоўніцтва, забеспячэння прызнання дакументаў аб адукацыі, перыядаў навучання і асобных курсаў.

Артыкул 18

Пры ажыццяўленні працэдур прызнання Бакі будуць кіравацца прынцыпамі спрыяння і даказвання істотных адрозненняў, у тым ліку ў адносінах нетрадыцыйных для дзяржаў Бакоў напрамкаў навучання і яго вынікаў (прынцып даказвання неадпаведнасці і прызнанне нетрадыцыйных кваліфікацый прадугледжаны Лісабонскай Канвенцыяй, Бокам якой з'яўляецца Рэспубліка Беларусь).

Артыкул 19

Па ўзаемнай згодзе Бакоў у дадзенае Пагадненне могуць уносіцца змяненні і дапаўненні, якія будуць афармляцца асобнымі пратаколамі і з'яўляцца яго неад'емнай часткай.

Артыкул 20

Усе спрэчкі, якія ўзнікнуць пры прымяненні або тлумачэнні дадзенага Пагаднення, будуць вырашацца Бакамі шляхам кансультацый і перагавораў.

Артыкул 21

Дадзенае Пагадненне заключаецца на неабмежаваны тэрмін і ўступае ў сілу з даты яго падпісання.

Кожны з Бакоў можа спыніць дзеянне дадзенага Пагаднення шляхам накіравання па дыпламатычных каналах пісьмовага паведамлення другому Боку аб сваім намеры спыніць яго дзеянне. Пагадненне спыняе сваё дзеянне праз 12 месяцаў пасля атрымання другім Бокам адпаведнага паведамлення.

Здзейснена ў горадзе Мінску "27" верасня 2007 года ў двух экземплярах, кожны на в'етнамскай, беларускай і рускай мовах, пры гэтым усе тэксты з'яўляюцца аўтэнтычнымі. У выпадку ўзнікнення разыходжанняў у тлумачэнні Бакі будуць карыстацца тэкстам на рускай мове.

За Урад
Сацыялістычнай Рэспублікі
В'етнам

За Урад
Рэспублікі Беларусь